TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG ĐIỀN** **TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2022/HS-ST
Ngày: 24-5-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐIỀN, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Bình
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Công Danh
2. Bà Nguyễn Thị Di

- ***Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Nga – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu tham gia phiên tòa*:** Bà Mai Thị Thiên Lộc- Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 49/2021/TLST-HS ngày 22-4-2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2022/QĐXXST-HS ngày 13-5-2022 đối với bị cáo:

Lê Thái S, sinh năm 1995 tại Bà Rịa-Vũng Tàu; nơi cư trú: Khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn M, sinh năm 1975 và bà Nguyễn Thị Y, sinh năm 1976; tiền sự: Không;

Tiền án:

- Bản án số 20/2019/HSST ngày 27-3-2019 của Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An xử phạt Lê Thái S 15 tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*". Chấp hành xong ngày 28-01-2020.

- Bản án số 71/2021/HS_ST ngày 03-6-2021 của Tòa án nhân dân huyện L xử phạt Lê Thái S 10 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Bản án phúc thẩm số 78/2021/HSPT ngày 04-10-2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu y án sơ thẩm, xử phạt Lê Thái S 10 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Ngày 10-11-2021, bị cáo Lê Thái S đến chấp hành án phạt tù theo Quyết định thi hành án phạt tù số 162/2021/QĐ-CA ngày 25-10-2021.

Hiện bị cáo đang chấp hành án tại Nhà tạm giữ Công an huyện L, có mặt.

- *Bị hại:* Anh Trần Văn V, sinh năm 1980; địa chỉ: Tổ 12, ấp H, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Chị Phùng Thị H, sinh năm 1984; địa chỉ: Ấp H, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 45 phút ngày 01-11-2021, Lê Thái S, sinh năm 1995; nơi cư trú: Khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu điều khiển xe môtô biển số 72P1-4046, nhãn hiệu Honda, loại xe Wave Alpha, màu xám - đen của S đi ngang qua khu vực nhà dân ở khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Khi đi qua, S phát hiện công trình đang xây dựng nhà ở do anh Trần Văn V làm chủ thầu có nhiều chân giàn giáo, cây chéo và vỉ giàn giáo đã được lắp đặt nhưng không có người trông coi tài sản nên S nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản trên. S đi vào công trình tháo gỡ lấy 11 chân giàn giáo, 05 cây chéo và 06 cái vỉ giàn giáo đem để tại khu vực phía trước công trình. Lúc này, S điều khiển xe môtô chạy về nhà tại khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu lấy chiếc xe kéo tự chế, loại xe 02 bánh gắn vào xe môtô rồi chạy xe quay lại công trình xây dựng nơi S để số giàn giáo trộm được chất lên xe. Sau đó, S chở đến cơ sở mua bán ve chai của chị Phùng Thị H thuộc ấp H, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu bán được với số tiền 1.100.000 đồng.

Đến khoảng 23 giờ 00 phút cùng ngày, S tiếp tục điều khiển xe môtô 72P1-4046 kéo theo chiếc xe kéo đến công trình trên lén lút chiếm đoạt thêm 09 chân giàn giáo chở đến cơ sở mua bán ve chai của chị H và đế tại đây. Đến khoảng 05 giờ 00 ngày 02-11-2021, S quay lại cơ sở mua bán ve chai của chị H và bán 09 chân giàn giáo trên với số tiền 850.000 đồng. Tất cả số tiền bán tài sản S đã tiêu xài cá nhân hết. Sau khi phát hiện số tài sản trên bị mất, anh V đi đến cơ sở mua bán ve chai của chị H để mua chân giàn giáo, cây chéo và vỉ thì phát hiện tài sản bị chiếm đoạt của mình nên anh V đến Công an thị trấn L trình báo sự việc. Qua làm việc, S đã khai nhận toàn bộ hành vi nói trên.

Ngoài ra, trong quá trình điều tra bị can khai nhận vào ngày 10-11-2021 tại bãi đất trống thuộc khu phố L, thị trấn L, huyện L, Lê Thái S đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 30 chân giàn giáo, 05 cây chéo. Sau khi chiếm đoạt xong S đem đến vựa ve chai của chị Phùng Thị H bán cùng với chiếc xe kéo của S được số tiền 4.000.000 đồng.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 70/KL-HĐĐGTS ngày 13 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Long Điền kết luận 20 chân giàn giáo, 05 cây chéo giàn giáo và 06 tấm vỉ có tổng giá trị là 5.850.000 đồng (năm triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng)

Vật chứng thu giữ và xử lý:

- 20 chân giàn giáo bằng kẽm, mỗi chân có kích thước 180cm x 128cm, đường kính 4,5cm; 05 cây chéo bằng kẽm, mỗi cây dài 200cm, đường kính 2cm; 06 tấm vỉ bằng kẽm, mỗi tấm có kích thước 200cm x 40cm. Ngày 08-3-2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện L đã trao trả số tài sản trên cho anh Trần Văn V.

- Đối với 01 xe môtô biển số 72P1-4046, nhãn hiệu Honda, loại xe Wave alpha, màu xám-đen; 01 chiếc xe kéo tự chế bằng kim loại, loại xe 02 bánh, kích thước 03 x 137cm (tất cả đã qua sử dụng). Hiện đã chuyển Chi cục thi hành án dân sự huyện L quản lý, chờ xử lý.

- Đối với số tiền 4.000.000 đồng là tiền S bán 30 chân giàn giáo, 05 cây chéo và xe kéo tự chế trong ngày 10-11-2022. Hiện Cơ quan Công an tiếp tục tạm giữ để xác minh, xử lý sau.

Về trách nhiệm dân sự:

Sau khi nhận lại đủ tài sản bị chiếm đoạt anh Trần Văn V không có yêu cầu gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Với chị Phùng Thị H khi mua 20 chân giàn giáo, 05 cây chéo và 06 tấm vỉ bằng kẽm với số tiền 1.950.000 đồng, chị H không yêu cầu S trả lại số tiền đã bỏ ra mua lại tài sản trên.

Tại bản Cáo trạng số 58/CT-VKSLĐ ngày 21-4-2022, Viện Kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu truy tố bị cáo Lê Thái S về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản". Đề nghị HĐXX áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 03 năm tù.

Áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự, đề nghị HĐXX tổng hợp hình phạt với hình phạt 10 tháng tù của Bản án số 71/2021/HS_ST ngày 03-6-2021 của Tòa án nhân dân huyện L đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Sau khi nhận đủ tài sản anh V không yêu cầu gì thêm; chị H không yêu cầu S trả lại số tiền 1.950.000 đồng đã bỏ ra mua 20 chân giàn giáo, 05 cây chéo và 06 tấm vỉ bằng kẽm.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu sung Ngân sách Nhà nước đối với 01 xe môtô biển số 72P1-4046, nhãn hiệu Honda, loại xe Wave alpha, màu xám-

đen; 01 chiếc xe kéo tự chế bằng kim loại, loại xe 02 bánh, kích thước 03 x 137cm (tất cả đã qua sử dụng) là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội.

Đối với số tiền 4.000.000 đồng là tiền S bán 30 chân giàn giáo, 05 cây chéo và xe kéo tự chế trong ngày 10-11-2022. Cơ quan Công an tiếp tục tạm giữ để xác minh, xử lý sau.

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố và không có ý kiến gì về luận tội của kiểm sát viên. Lời nói sau cùng bị cáo xin được Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

[1] *Về tố tụng*: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện L, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã tuân thủ nghiêm chỉnh theo thủ tục tố tụng trong việc thu thập chứng cứ theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh và điều luật áp dụng*: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, số lượng tang vật thu giữ, kết luận định giá và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử đã có căn cứ xác định nội dung vụ án như sau:

Vào khoảng 19 giờ 45 phút và 23 giờ 00 phút cùng ngày 01-11-2021, tại Công trình xây dựng nhà ở thuộc khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu do anh Trần Văn V làm chủ thầu, Lê Thái S đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 20 chân giàn giáo bằng kẽm; 05 cây chéo bằng kẽm; 06 tấm vỉ bằng kẽm của anh V với giá trị đã định giá là 5.850.000 đồng.

Trước đó Bản án số 71/2021/HS-ST ngày 03-6-2021 của Tòa án nhân dân huyện Long Điền đã xử phạt bị cáo Lê Thái S 10 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" với tình tiết tăng nặng "tái phạm". Bản án hình sự phúc thẩm số 78/2021/HSPT ngày 04-10-2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu y án sơ thẩm, xử phạt bị cáo 10 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" với tình tiết tăng nặng "tái phạm". Vì vậy, hành vi mà bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội

“Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự đúng như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố.

[3] *Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:*

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo hộ, gây bất an trong sự luận và mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng do lười lao động, thích hưởng thụ nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Mặt khác, bị cáo từng bị xử phạt về tội “Trộm cắp tài sản” với tình tiết tăng nặng “tái phạm”, chưa được xóa án tích nhưng trong thời gian chờ chấp hành án bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, nên lần phạm tội này của bị cáo là tái phạm nguy hiểm. Vì vậy cần phải có hình phạt thật nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị hại anh Trần Văn V có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Nên áp dụng điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[5] *Về trách nhiệm dân sự*: Sau khi nhận đủ tài sản anh V không yêu cầu gì thêm; chị H không yêu cầu S trả lại số tiền 1.950.000 đồng đã bỏ ra mua số tài sản trên nên HĐXX không xem xét, giải quyết.

[6] *Về xử lý vật chứng*:

Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 01 xe môtô biển số 72P1-4046, nhãn hiệu Honda, loại xe Wave alpha, màu xám-đen; 01 chiếc xe kéo tự chế bằng kim loại, loại xe 02 bánh, kích thước 03 x 137cm (tất cả đã qua sử dụng) là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội.

[7] *Về các vấn đề khác*:

- Đối với Phùng Thị H khi mua tang vật mà S trộm cắp được không biết đây là tài sản do hành vi phạm tội mà có nên không xử lý Hiển về hành vi tiêu thụ tài sản do phạm tội mà có là phù hợp.

- Đối với số tiền 4.000.000 đồng là tiền S bán 30 chân giàn giáo, 05 cây chéo và xe kéo tự chế trong ngày 10-11-2022. Cơ quan CSĐT công an huyện L tiếp tục tạm giữ để xác minh, xử lý sau.

[8] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 56 Bộ luật Hình sự;

Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Thái S phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lê Thái S 02 (hai) năm 02 (hai) tháng tù.

Tổng hợp hình phạt với hình phạt 10 tháng tù tại Bản án hình sự phúc thẩm số 78/2021/HSPT ngày 04-10-2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10-11-2021.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 01 xe môtô biển số 72P1-4046, nhãn hiệu Honda, loại xe Wave alpha, màu xám-đen; 01 chiếc xe kéo tự chế bằng kim loại, loại xe 02 bánh, kích thước 03 x 137cm (tất cả đã qua sử dụng)

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng số 64/BB-CCTHADS ngày 21-4-2022 của Chi Cục Thi hành án dân sự huyện L)

4. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo Lê Thái S phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (24-5-2022) hoặc kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật (đối với đương sự vắng mặt), bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu yêu cầu xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN–CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Bình

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;
- VKSND huyện L;
- Nhà tạm giữ Công an huyện L;
- Công an huyện L;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- PC10 và PV06 Công an tỉnh BR-VT;
- Chi Cục THA dân sự huyện L;
- Bị cáo; bị hại, NLQ;
- Lưu.